

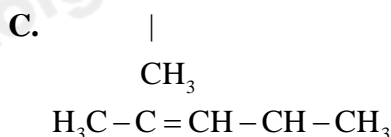
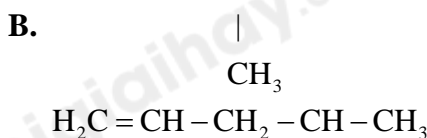
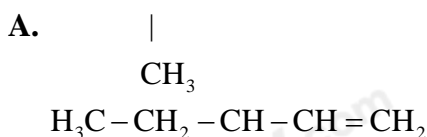
Công thức cấu tạo thu gọn của X là

- A.  $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{CH}_3$ .                      B.  $\text{CH}_3 - \text{CH} = \text{CH}_2$ .  
 C.  $\text{CH}_3 - \text{CH} = \text{CH} - \text{CH}_3$ .        D.  $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{CH}_2\text{CH}_3$ .

**Câu 11:** Cho các chất sau: (1) 2-methylbutane; (2) 2-methylpentane; (3) 3-methylpentane; (4) 2,2-dimethylbutane và (5) benzene (vòng 6 C). Trong số các chất này, có bao nhiêu chất có thể là sản phẩm reforming hexane ?

- A. 5.                                      B. 2.                                      C. 3                                      D. 4

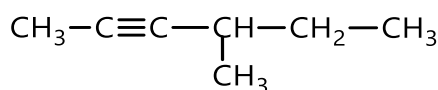
**Câu 12:** Công thức cấu tạo ứng với tên gọi 3 - methylpent - 1 - ene là:



**Câu 13:** Sản phẩm chính của phản ứng sau:  $\text{CH}_3 - \text{CH}_2 - \text{CH} = \text{CH}_2 + \text{Br}_2 \rightarrow$

- A.  $\text{CH}_3 - \text{CH}_2 - \text{CHBr} - \text{CH}_3$   
 B.  $\text{CH}_3 - \text{CH}_2 - \text{CH}_2 - \text{CH}_2\text{Br}$   
 C.  $\text{CH}_3 - \text{CH} = \text{CH} - \text{CH}_2\text{Br}$   
 D.  $\text{CH}_2 = \text{CH} - \text{CH}_2 - \text{CH}_2\text{Br}$

**Câu 14:** Alkyne dưới đây có tên gọi là



- A. 3-methylpent-2-yne.                      B. 2-methylhex-4-yne.  
 C. 4-methylhex-2-yne.                      D. 3-methylhex-4-yne.

**Câu 15:** Phản ứng hydrogen hóa alkyne thành alkane được viết dưới dạng tổng quát là

- A.  $\text{C}_n\text{H}_{2n-2} + \text{H}_2 \xrightarrow{\text{xt, t}^\circ} \text{C}_n\text{H}_{2n}$                       B.  $\text{C}_n\text{H}_{2n} + \text{H}_2 \xrightarrow{\text{xt, t}^\circ} \text{C}_n\text{H}_{2n+2}$   
 C.  $\text{C}_n\text{H}_{2n-2} + 2\text{H}_2 \xrightarrow{\text{xt, t}^\circ} \text{C}_n\text{H}_{2n+2}$                       D.  $\text{C}_n\text{H}_{2n-6} + 4\text{H}_2 \xrightarrow{\text{xt, t}^\circ} \text{C}_n\text{H}_{2n+2}$

**Câu 16:** Chất nào sau đây cộng  $\text{H}_2$  dư (Ni,  $\text{t}^\circ$ ) tạo thành butane?

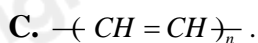
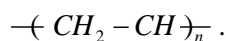
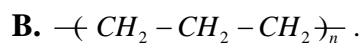
- A.  $\text{CH}_3 - \text{CH} = \text{CH}_2$ .                      B.  $\text{CH}_3 - \text{C} \equiv \text{C} - \text{CH}_2 - \text{CH}_3$ .                      C.  $\text{CH}_3 - \text{CH}_2 - \text{CH} = \text{CH}_2$ .                      D.  $(\text{CH}_3)_2\text{C} = \text{CH}_2$ .

**Câu 17:** Cho phản ứng:  $\text{H}_2\text{C} = \text{CH} - \text{CH}_3 + \text{H}_2\text{O} \xrightarrow{\text{H}_3\text{PO}_4, \text{t}^\circ}$

Sản phẩm chính của phản ứng là:

- A. 
$$\begin{array}{c} \text{CH}_2 - \text{CH}_2 - \text{CH}_3 \\ | \\ \text{OH} \end{array}$$
                      B. 
$$\begin{array}{c} \text{CH}_3 - \text{CH} - \text{CH}_3 \\ | \\ \text{OH} \end{array}$$
                      C. 
$$\begin{array}{c} \text{CH}_3 - \text{C} - \text{CH}_3 \\ || \\ \text{O} \end{array}$$
                      D. 
$$\begin{array}{c} \text{CH} - \text{CH}_2 - \text{CH}_3 \\ || \\ \text{O} \end{array}$$

**Câu 18:** Trùng hợp propylene, sản phẩm thu được có cấu tạo là



**Câu 19:** Có bao nhiêu alkyne tương ứng với công thức phân tử  $C_6H_{10}$ ?

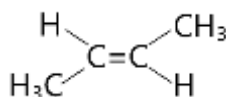
A. 5.

B. 6.

C. 7.

D. 8.

**Câu 20:** Cho alkene có công thức:



Tên gọi của alkene trên là

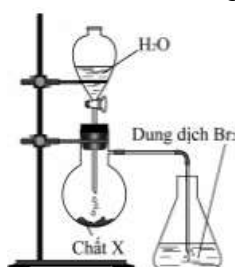
A. cis-but-2-ene.

B. trans-but-2-ene.

C. but-2-ene.

D. cis-pent-2-ene.

**Câu 21:** Thực hiện thí nghiệm như hình vẽ bên. Kết thúc thí nghiệm, dung dịch  $Br_2$  bị mất màu.



Chất X là

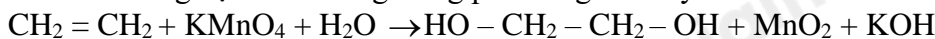
A.  $CaC_2$ .

B. Na.

C.  $Al_4C_3$ .

D. CaO.

**Câu 22:** Tổng hệ số cân bằng trong phản ứng sau đây:



A. 12

B. 14

C. 16

D. 18

**Câu 23:** Cho các alkene sau:  $CH_3-CH=CH_2$  (X);  $CH_2=CH-CH_2CH_3$  (Y);  $CH_2=CH_2$  (Z);  $(CH_3)_2C=CH_2$  (T);  $(CH_3)_2C=C(CH_3)_2$  (U). Những alkene nào khi cộng hợp với HBr tạo ra hai sản phẩm hữu cơ?

A. X, Y, T.

B. Z, T, U.

C. Z, U.

D. X, T, U.

**Câu 24:** Alkyne X có mạch phân nhánh tác dụng với dung dịch HBr theo tỉ mol 1:1 thu được sản phẩm có % Br về khối lượng bằng 58,4%. Công thức phân tử của X có thể là:

A.  $C_5H_8$

B.  $C_4H_8$

C.  $C_5H_{10}$

D.  $C_4H_{10}$

**Câu 25:** Nhận xét nào sau đây **không** đúng?

A. Dẫn xuất halogen có nhiệt độ sôi và nhiệt độ nóng chảy cao hơn hydrocarbon có phân tử khối tương đương.

B. Thủy phân ethyl bromide trong môi trường kiềm thu được ethyl alcohol.

C. Phản ứng tách HCl của 2-chloropropane chỉ thu được 1 alkene duy nhất.

D. CFC là hợp chất chứa các nguyên tố carbon, flourine, chlorine, và hydrogen.

**Câu 26:** Cho sơ đồ phản ứng hóa học sau:  $CH_3CHClCH_2CH_3 \xrightarrow[C_2H_5OH, t^\circ]{NaOH}$

Sản phẩm chính theo quy tắc Zaitsev của phản ứng trên là

A. but-1-ene.

B. but-2-ene.

C. but-1-yne

D. but-2-yne

**Câu 27:** Sản phẩm chính theo quy tắc Zaitsev của phản ứng tách HCl ra khỏi phân tử 2-chloro-3-methylbutane là

A. 2-methylbut-2-ene.

B. 3-methylbut-2-ene.

C. 3-methylbut-3-ene..

D. 2-methylbut-3-ene.

**Câu 28:** Cho các dẫn xuất halogen mạch không nhánh sau: (1)  $CH_3Cl$ ; (2)  $C_2H_5Cl$ ; (3)  $C_3H_7Cl$ ; (4)  $C_4H_9Cl$ . Thứ tự tăng dần của nhiệt độ sôi là

A. (1) < (2) < (3) < (4).

B. (1) < (4) < (2) < (3).

C. (4) < (3) < (2) < (1).

D. (4) < (2) < (1) < (3).

**Câu 29:** Cho phản ứng hóa học sau:  $C_2H_5Br + NaOH \xrightarrow{t^0} C_2H_5OH + NaBr$

Phản ứng trên thuộc loại phản ứng nào sau đây?

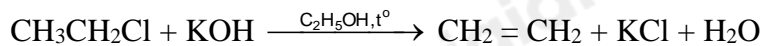
A. Phản ứng thế.

B. Phản ứng cộng.

C. Phản ứng tách.

D. Phản ứng oxi hóa – khử.

**Câu 30:** Cho phản ứng hóa học sau:



Phản ứng trên thuộc loại phản ứng nào sau đây?

A. Phản ứng thế.

B. Phản ứng cộng.

C. Phản ứng tách.

D. Phản ứng oxi hóa – khử.

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com